| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN ND QUẬN HOÀN KIẾM**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI**<br>----------<br>Số: **152/**2023/QĐST-HNGĐ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**<br>----------<br>*Hà Nội, ngày 18 tháng 12 năm 2023* |

**QUYẾT ĐỊNH**
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**
---
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ khoản 2 Điều 29, Điều 39, khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213, Điều 361, Điều 371, Điều 396 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 400/2023/TL-HNGĐ ngày 07/12/2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

**1. Anh Lường Văn C., sinh năm 1980**

Hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Xóm LG, xã PC, huyện ĐH, Tỉnh TN.

**2. Chị Nguyễn Thị Th., sinh năm 1983**

Hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Số 37A HBT, phường TT, quận HK, Thành phố HN.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Anh Lường Văn C. và chị Nguyễn Thị Th. tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 24/4/2013 (số 21/2013, quyển số 01/2013) tại Uỷ ban nhân dân phường TT, quận HK, HN là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh chị hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn không thể hòa giải. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm, tính tình, cách sống không phù hợp, không có tiếng nói chung nên cuộc sống không hạnh phúc. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 4/2019 đến nay. Anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên anh chị cùng đề nghị Toà án công nhận thuận tình ly hôn để ổn định cuộc sống.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn ngày 08 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật,

không trái đạo đức xã hội. Anh chị thỏa thuận về việc nuôi cháu Lường Nguyễn NA cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lường Văn C. và chị Nguyễn Thị Th. thuận tình ly hôn.**

**- Về con chung:** Anh chị có 03 con chung tên là Lường Nguyễn N.A., sinh ngày 22/10/2012; Lường Nguyễn N.P., sinh ngày 23/10/2017 và Lường Nguyễn A.N., sinh ngày 20/6/2019.

Anh chị tự nguyện thoả thuận sau khi ly hôn, chị Th. là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả ba con chung là cháu N.A., cháu N.P. và cháu A.N. kể từ tháng 12/2023 đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác. Về việc cấp dưỡng nuôi con, anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Toà án không xét.

Anh C. có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

**- Về tài sản chung:**

**Động sản và bất động sản:** Anh chị trình bày không có, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Toà án không xét.

**- Công nợ:** Anh chị không vay nợ ai, không ai vay nợ anh chị, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Toà án không xét.

**2. Về lệ phí việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm:** 300.000 đồng anh Lường Văn C. tự nguyện chịu cả, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí anh đã nộp theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 832328 ngày 07/12/2023; Biên lai số: ngày 07/12/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
*- Đương sự;*
*- VKS ND quận Hoàn Kiếm;*
*- UBND phường Tràng Tiền, Hoàn Kiếm, Hà Nội;*
*- Lưu hồ sơ vụ án.*

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Thị Hồng Hạnh**